

LUẬN A TỶ ĐẠT MA ĐẠI TỶ BÀ SA

QUYỂN 118

LUẬN VỀ TÀ NGŨ (Phần 3)

Các pháp do nghiệp mà có được, pháp ấy nên nói là thiện-bất thiện hay là vô ký? Cho đến nói rộng ra.

Hỏi: Vì sao soạn ra phần luận này?

Đáp: Vì ngăn chặn tông chỉ của người khác để hiển bày về nghĩa của mình. Nghĩa là Độc Tử Bộ, Luận giả Phân Biệt, muốn làm cho âm thanh đều là quả dị thực.

Hỏi: Học dựa vào Lượng nào mà đưa ra cách nói như vậy?

Đáp: Dựa vào lời nói của bậc Thánh. Như luận Thi Thiết nói: “Vì sao Bồ-tát cảm được tướng Phạm âm của bậc Đại Sĩ? Bởi vì Bồ-tát xưa kia trong đời khác, lìa bỏ lời nói thô ác, nghiệp này đến cuối cùng đạt được âm thanh cõi Phạm.” Dựa vào cách nói này cho nên họ liền chấp âm thanh là quả dị thực. Vì ngăn chặn ý này để hiển bày tất cả âm thanh không phải là quả dị thực, cho nên soạn ra phần luận này.

Hỏi: Các pháp do nghiệp mà có được, pháp ấy nên nói là thiện-bất thiện hay là vô lý?

Đáp: Dựa vào quả dị thực, các pháp do nghiệp mà có được thì pháp ấy là vô ký.

Hỏi: Tại sao đưa ra cách nói này?

Đáp: Hoặc có các pháp tuy do nghiệp mà có được nhưng không phải là vô ký, như các luật nghi-không luật nghi..., vì chọn lấy pháp ấy cho nên đưa ra cách nói này: Dựa vào quả dị thực, các pháp do nghiệp mà có được thì pháp ấy là vô ký.

Trong này, Độc Tử Bộ và Luận giả Phân Biệt hỏi Luận giả Ứng Lý rằng: Nhất định đưa ra cách nói này dựa vào quả dị thực, các pháp do nghiệp có được thì pháp ấy là vô ký chăng? Đây là thẩm định tông

chỉ của người khác đã nói. Nếu không thẩm định tông chỉ của người

khác đã lập ra mà vấn nạn người ta, thì không có đủ điều kiện cho rằng người ta làm sai; cũng là đưa ra vấn nạn những điều mà người ta không nói, cho nên thẩm định rằng: Nay ông chấp nhận có thể nhất định đưa ra cách nói này, dựa vào quả dị thực, các pháp do nghiệp mà có được, thì pháp ấy là vô ký chăng? Luận giả Ứng Lý trả lời rằng đúng như vậy. Vị ấy lại hỏi rằng: Là ý muốn thế nào, tâm thiện của Như Lai nói ra lời nói với âm thanh vi diệu-âm thanh ngọt ngào-âm thanh hòa nhã-âm thanh vừa ý, lời nói này là thiện chăng? Luận giả Ứng Lý trả lời rằng đúng như vậy. Vị ấy liền vấn nạn rằng: Hãy nghe tôi nói, nơi thất bại-nơi sai lạc của ông trái với nơi tự mình nó ra. Nếu đưa ra cách nói này: Dựa vào quả dị thực, các pháp do nghiệp mà có được, thì pháp ấy là vô ký; thì không nên nói tâm thiện của Như Lai nói ra lời nói với âm thanh vi diệu-âm thanh ngọt ngào-âm thanh hòa nhã-âm thanh vừa ý, lời nói này là thiện. Đưa ra cách nói này là không hợp với đạo lý. Nếu đưa ra cách nói này: Tâm thiện của Như Lai nói ra lời nói với âm thanh vi diệu-âm thanh ngọt ngào-âm thanh hòa nhã-âm thanh vừa ý, lời nói này là thiện; thì không nên nói là dựa vào quả dị thực, các pháp do nghiệp mà có được, pháp ấy là vô ký; mà đưa ra cách nói này thì không hợp với đạo lý. Luận giả Ứng Lý giải thích vấn nạn ấy rằng: Nên đưa ra cách nói này: Bồ-tát xưa kia trong đời khác, tạo tác tăng trưởng nghiệp Đại Tông Diệp-cảm đến quả dị thực, nhờ vào nhân duyên này lần lượt chuyển đổi sinh ra Đại chủng vi diệu là yết hầu của Như Lai, từ đây có thể phát ra âm thanh của lời nói vi diệu, mà âm thanh không phải là dị thực.

Hỏi: Nếu tất cả âm thanh không phải là quả dị thực, thì luận Thi Thiết nói nên thông hiểu thế nào?

Đáp: Dựa vào nhân lần lượt chuyển đổi, cho nên đưa ra cách nói như vậy, nhưng mà tất cả âm thanh không phải là quả dị thực.

Hỏi: Vì sao các âm thanh không phải là quả dị thực?

Đáp: Hoặc có người nói: Âm thanh thuộc về sự biểu đạt thứ ba, nghĩa là lúc đầu do nghiệp sinh ra các Đại chủng, Đại chủng sinh ra âm thanh, âm thanh thuộc về thứ ba cho nên không phải là quả dị thực.

Lại có người nói: Âm thanh thuộc về sự biểu đạt thứ năm, nghĩa là ban đầu do nghiệp sinh ra Đại chủng dị thực, Đại chủng dị thực sinh ra Đại chủng trưởng dưỡng, Đại chủng trưởng dưỡng sinh ra Đại chủng đẳng lưu, từ Đại chủng đẳng lưu này sinh ra âm thanh, âm thanh thuộc về thứ năm cho nên không phải là quả dị thực.

Lại có người nói: Âm thanh tùy theo ý muốn mà chuyển, không phải là pháp dị thực có thể theo ý muốn mà chuyển.

Lại có người nói: Âm thanh lại sinh ra âm thanh, không phải là từ dị thực lại sinh ra dị thực.

Lại có người nói: Âm thanh là do gia hạnh hiện tại mà phát ra, quả dị thực là nghiệp trước kia mà đấy khởi.

Lại có người nói: Lúc lìa nhiễm của Tỳnh lực thứ nhất thì ngữ biểu liền đoạn mất, nếu là dị thực thì phải đến lúc lìa nhiễm của ba cõi mới đoạn mất.

Lại có người nói: Âm thanh có ba loại, đó là thiện-bất thiện và vô ký, quả dị thực chỉ là vô ký.

Lại có người nói: Nếu âm thanh là dị thực thì sinh vào nơi đáng yêu quý, lẽ ra tất cả mọi lúc đều phát ra âm thanh như ý; sinh vào nơi không phải là đáng yêu quý, lẽ ra tất cả mọi lúc đều phát ra âm thanh không như ý. Hiện thấy có lúc cùng với điều này trái ngược nhau, cho nên không phải là dị thực.

Lại có người nói: Âm thanh có gián đoạn, sắc chất dị thực không có gián đoạn, cho nên âm thanh không phải là dị thực.

Nhưng các Bồ-tát do hai nhân duyên, phát nguyện cầu mong tướng Đại sĩ phu và Phạm âm vi diệu của Đức Phật:

1. Do đã từng thấy.
2. Do đã từng nghe.

Do đã từng thấy, nghĩa là Bồ-tát ấy, từng thấy Chư Phật ở nơi pháp hội lớn, vì các hữu tình mà dùng âm thanh cõi Phạm, thuyết giảng Chánh pháp để phá tan luận thuyết của ngoại đạo, sâu xa vi diệu-đầy đủ tướng trạng phu. Do đã từng nghe, nghĩa là Bồ-tát ấy, vốn có nghe Như Lai dùng âm thanh cõi Phạm, thuyết giảng Chánh pháp cho đến đầy đủ tướng trạng phu. Lúc bấy giờ Bồ-tát thấy-nghe hoan hỷ, tâm yêu thích sâu sắc, vì vậy liền thề nguyện tiếp nhận thuận theo Chánh nhân ấy, các giới cấm-phạm hạnh tịnh tiến của mình, đều nên hồi hướng nguyện ở đời vị lai, được chú trong chủng loại công hạnh của Đại Sĩ như vậy. Do ý thích này lại dùng các loại hoa hương-vật dụng cúng dường-âm nhạc tuyệt vời nhất, cúng dường như Phật-Độc giác-Thanh văn, tạo ra nhiều hình tượng, vâng lời hầu hạ cúng dường cha mẹ-thầy dạy và người cùng chung phạm hạnh. Lúc tu những phước nghiệp thù thắng như vậy, tất cả đều hồi hướng cầu mong tướng âm thanh cõi Phạm này. Lại thường xuyên trừ hết hai loại nghiệp đạo, đó là lời nói thô ác và lời nói tạp uế. Bởi vì thường xuyên trừ hết lời nói thô ác, cho nên cảm được tướng Đại Sĩ và Phạm âm vi diệu, nhờ vào phạm âm này phá tan tất cả luận thuyết khác của ngoại đạo. Bởi vì thường xuyên trừ hết lời nói

tạp uế, cho nên cảm được ngôn từ nghiêm túc-uy dững và trong trẻo, nhờ vào ngôn từ này làm mất đi tác dụng của tất cả luận thuyết lạ lùng thuộc thế tục. Ví như có người trông thấy nơi khác ở chốn lầu đài tuyệt vời rực rỡ, trưng bày năm loại nhạc cụ vui chơi thỏa thích, nghe người ta tấu lên âm thanh của năm loại nhạc cụ, dấy lên suy nghĩ như vậy: Mình đến lúc nào có lầu đài tuyệt vời như vậy, trưng bày năm loại nhạc cụ, vui chơi thỏa thích? Đã suy nghĩ rồi chịu khó dồn hết công sức thực hiện, tích góp tiền bạc của cải, giống như sự mong cầu ấy đều có thể làm được. Bồ-tát cũng như vậy, do thấy và nghe mà phát nguyện cầu mong tướng âm thanh cõi Phạm của Đức Phật.

Các nghiệp quá khứ... Cho đến nói rộng ra.

Hỏi: Vì sao soạn ra phần luận này?

Đáp: Có những người không biết đến quá khứ-vị lai, ngu muội về ba đời, muốn làm cho quá khứ-vị lai đều là không có, chỉ nói vô vi hiện tại là có. Vì ngăn chặn ý chấp ấy để hiển bày quá khứ vị lai là pháp có thật, cho nên soạn ra phần luận này.

Lại nữa, nguyên cơ soạn ra phần luận này, là bởi vì muốn ngăn chặn những luận thuyết của ngoại đạo. Họ nói rằng tất cả các pháp sau làm nhân cho trước, giống như luồng nước sau thúc ép luồng nước trước làm cho tung lên-làm cho tuôn chảy; như vậy luồng nước sau làm nhân cho luồng nước trước; các pháp cũng như vậy, do pháp của niệm sau đã thúc đẩy, khiến cho từ vị lai khởi lên tiến vào hiện tại, lai từ hiện tại diệt mất tiến vào quá khứ, vì vậy vị lai làm nhân cho hiện tại, hiện tại làm nhân cho quá khứ. Vì ngăn chặn ý chấp kia để làm rõ tất cả các pháp, trước làm nhân cho sau, không phải là sau làm nhân cho trước. Nếu nói pháp sau làm nhân cho pháp trước, thì trái với duyên khởi của các pháp trong-ngoài. Trái với duyên khởi của pháp bên trong, nghĩa là thuận theo Hành duyên vô minh, cho đến Lão tử duyên sinh; nhờ vào con cái mà có cha mẹ; nhân thức làm duyên sinh ra nhãn sắc, cho đến ý thức làm duyên sinh ra ý pháp; từ phần vị Át-bộ-đàm sinh ra phần vị Yết-la-lam, cho đến từ phần vị già yếu sinh ra phần vị trẻ trung. Trái với duyên khởi của pháp bên ngoài, nghĩa là thuận theo mầm non làm nhân cho hạt giống, cho đến quả làm nhân của hoa... Nếu như vậy thì có sai lầm lớn, đó là chưa làm mà sẽ có được; phải nhận lấy dị thực thiện-ác trước, sau mới tạo ra nghiệp thiện-ác; rơi vào ngục vô gián trước, sau mới tạo ra năm tội ngũ nghịch; nhận lấy ngôi vị Luân Vương trước, sau mới tạo ra nghiệp Luân Vương; chứng quả Vô thượng chánh đẳng Bồ-đề trước, sau đó mới tu hạnh Bồ-tát. Nếu chưa làm mà có được, thì

cũng phải là đã mất đi. Như vậy thì không có ràng buộc và giải thoát, đừng có sai lầm này! Vì vậy, các pháp trước làm nhân cho pháp sau, không phải là sau làm nhân cho trước. Bởi vì nhân duyên này, cho nên soạn ra phần luận này.

Hỏi: Các nghiệp quá khứ thì quả ấy là quả khứ chăng?

Đáp: quả ấy hoặc là quả quá khứ, hoặc là quả vị lai, hoặc là quả hiện tại. Nghĩa là quả dị thực bởi vì đã diệt... sai khác, cho nên trở thành ba loại.

Hỏi: Các nghiệp vị lai thì quả ấy là vị lai chăng? Đúng như vậy, bởi vì không phải là quả ở trước-nhân ở sau.

Hỏi: Các nghiệp hiện tại thì quả ấy là hiện tại chăng?

Đáp: Quả ấy hoặc là hiện tại, hoặc là vị lai; như trước đã giải thích.

Trong này, có người nói: dựa và sát-na hiện tại mà soạn luận. Dựa vào đây mà nói các nghiệp quá khứ, thì quả ấy tùy thuộc vào đời nào, mà nghiệp ấy đều có bốn loại, đó là thuận theo pháp hiện tại nhận quả, cho đến thuận theo không nhất định mà nhận quả. Các nghiệp vị lai-các nghiệp hiện tại, tùy theo quả vốn có, nghiệp ấy cũng có bốn loại, mà không nên nói các nghiệp hiện tại thì quả ấy là hiện tại, bởi vì không phải là sát-na này tạo nghiệp, thì ngay sát-na này nhận lấy quả dị thực.

Hoặc có người nói: Trong này dựa vào phần vị hiện tại mà soạn luận. Dựa vào đây mà nói các nghiệp quá khứ thì quả ấy là quả khứ-vị lai-hiện tại. Các nghiệp vị lai-các nghiệp hiện tại thì quả ấy là vị lai, đều nói như trước. Các nghiệp hiện tại thì quả ấy là vị lai, đều nói như trước. Các nghiệp hiện tại thì quả ấy là hiện tại, nghiệp ấy có hai loại, đó là thuận theo pháp hiện tại nhận quả, thuận theo không nhất định mà nhận quả.

Lại có người nói: Trong này dựa vào một chúng đồng phần hiện tại mà soạn ra luận. Dựa vào đây mà nói các nghiệp quá khứ, quả ấy hoặc là quả khứ, như trước đã nói; hoặc là vị lai, nghiệp ấy có hai loại, đó là thuận theo đời kế tiếp thứ hai nhận quả, và thuận theo không nhất định mà nhận quả; hoặc là hiện tại, nghiệp ấy có ba loại, trừ ra thuận theo pháp hiện tại nhận quả. Các nghiệp vị lai cũng nói như trước. Các nghiệp hiện tại, quả ấy hoặc là hiện tại, nghiệp ấy có hai loại, đó là thuận theo pháp hiện tại nhận quả, và thuận theo không nhất định mà nhận quả; hoặc là vị lai, nghiệp ấy có ba loại, trừ ra thuận theo pháp hiện tại nhận quả.

Hỏi: Có thể có nghiệp thuận theo pháp hiện tại nhận quả, mà nhân ở quá khứ, quả ở vị lai chăng?

Đáp: Có, đó là dựa vào sát-na ở phần vị hiện tại mà nói, không dựa vào một Chúng đồng phần hiện tại mà nói.

Lại có người nói: Cũng dựa vào một chúng đồng phần hiện tại mà nói, nghĩa là như có một người, tạo tác tăng trưởng nghiệp thuận theo pháp hiện tại nhận quả rồi, chưa đạt được quả mang lại mà bất ngờ mạng chung, lúc bấy giờ thì gọi là nhân ở quá khứ, quả ở vị lai.

Có thể có nghiệp thuận theo pháp hiện tại nhận quả, mà nhân ở quá khứ, quả ở hiện tại; hoặc là nhân ở hiện tại, quả ở vị lai chăng? Nếu dựa vào một chúng đồng phần hiện tại để hỏi, thì nên trả lời là không có.

Tôn giả Diệu Âm nói là có, nghĩa là như trước nói.

Có thể có như thân nghiệp cảm đến quả dị thực, ngữ nghiệp-ý nghiệp thì không như vậy chăng? Cho đến nói rộng ra.

Nay ở trong này phương tiện biểu hiện rõ ràng do ba nghiệp mà cảm đến quả yêu quý-không yêu quý, trong chương Kiến Uẩn sau phương tiện biểu hiện rõ ràng về phần vị sai biệt. Trong này, những câu hỏi thì trước là trả lời về phẩm Hắc(ác), sau là trả lời về phẩm Bạch (thiện). Đó gọi là Tỳ-bà-sa tóm lược ở nơi này.

Hỏi: Có thể có như thân nghiệp cảm đến quả dị thực, ngữ nghiệp-ý nghiệp thì không như vậy chăng?

Đáp: Có, như thân không giữ gìn-ngữ giữ gìn, người ấy vào lúc bấy giờ có tâm thiện-hoặc là tâm vô ký, nghĩa là vào lúc này khởi lên nghiệp Biểu của thân bất thiện, từ đó phát khởi nghiệp Vô biểu chuyển theo; và vào lúc này hoặc là lúc trước khởi lên nghiệp Biểu của ngữ thiện, từ đó phát khởi nghiệp Vô biểu chuyển theo, ngay ở lúc bấy giờ hiện khởi tâm thiện-hoặc là tâm vô ký.

Trong này, thân nghiệp cảm đến dị thực không yêu thích, ngữ nghiệp cảm đến dị thực yêu thích, ý nghiệp nếu tâm thiện khởi lên thì cảm đến dị thực yêu thích, nếu tâm vô ký khởi lên thì không cảm đến dị thực yêu thích-không yêu thích.

Lại như thân giữ gìn-ngữ không giữ gìn, người ấy vào lúc bấy giờ có tâm bất thiện-hoặc là tâm vô ký, nghiệp là vào lúc này khởi lên nghiệp Biểu của thân thiện, từ đó phát khởi nghiệp Vô biểu chuyển theo; và vào lúc này hoặc là do lúc trước khởi lên nghiệp Biểu của ngữ bất thiện, từ đó phát khởi nghiệp Vô biểu chuyển theo, ngay ở lúc bấy giờ hiện khởi tâm bất thiện-hoặc là tâm vô ký.

Trong này, thân nghiệp cảm đến dị thực yêu thích, ngữ nghiệp cảm đến dị thực không yêu thích, ý nghiệp nếu tâm bất thiện khởi lên thì cảm đến dị thực không yêu thích, nếu tâm vô ký khởi lên thì không cảm đến dị thực yêu thích-không yêu thích. Đó gọi là như thân nghiệp cảm đến quả dị thực, ngữ nghiệp-ý nghiệp thì không như vậy.

Hỏi: Có thể có như ngữ nghiệp cảm đến quả dị thực, thân nghiệp-ý nghiệp thì không như vậy chăng?

Đáp: Có, như thân giữ gìn-ngữ không giữ gìn, người ấy vào lúc bấy giờ có tâm thiện-hoặc là tâm vô ký, nghĩa là vào lúc này hoặc là do lúc trước khởi lên nghiệp Biểu của thân thiện, từ đó phát khởi nghiệp Vô biểu chuyển theo; và vào lúc này khởi lên nghiệp biểu của ngữ bất thiện, từ đó phát khởi nghiệp Vô biểu chuyển theo, ngay ở lúc bấy giờ hiện khởi tâm thiện-hoặc là tâm vô ký.

Trong này, thân nghiệp cảm đến dị thực yêu thích, ngữ nghiệp cảm đến dị thực không yêu thích, ý nghiệp nếu tâm thiện khởi lên thì cảm đến dị thực yêu thích, nếu tâm vô ký khởi lên thì không cảm đến dị thực yêu thích-không yêu thích.

Như thân không giữ gìn-ngữ giữ gìn, người ấy vào lúc bấy giờ khởi lên tâm bất thiện-hoặc là tâm vô ký, nghĩa là vào lúc này hoặc là do lúc trước khởi lên nghiệp Biểu của thân bất thiện, từ đó phát khởi nghiệp Vô biểu chuyển theo; và vào lúc này khởi lên nghiệp Biểu của ngữ thiện, từ đó phát khởi nghiệp Vô biểu chuyển theo, ngay ở lúc bấy giờ khởi lên tâm bất thiện-hoặc là tâm vô ký.

Trong này, thân nghiệp cảm đến dị thực không yêu thích, ngữ nghiệp cảm đến dị thực yêu thích, ý nghiệp nếu tâm bất thiện khởi lên thì cảm đến dị thực không yêu thích, nếu tâm vô ký khởi lên thì không cảm đến dị thực yêu thích-không yêu thích. Đó gọi là như ngữ nghiệp cảm đến quả dị thực, thân nghiệp và ý nghiệp thì không như vậy.

Các quả báo của chúng sinh muốn làm cho có sự thiếu kém về luật nghi-không luật nghi, trong các câu này dựa vào ý nghĩa ấy, thì thân giữ gìn-ngữ không giữ gìn, ngữ giữ gìn-thân không giữ gìn, đều có thể dựa vào ba loại mà nói, đó là trú trong luật nghi, hoặc là trú trong không luật nghi, hoặc là trú trong không phải là luật nghi-không phải là không luật nghi.

Các quả báo của chúng sinh muốn làm cho không có thiếu kém về luật nghi-không luật nghi, trong các câu này dựa vào ý nghĩa ấy, chỉ dựa vào trú trong không phải là luật nghi-không phải là không luật nghi mà nói chứ không phải là loại khác.

Hỏi: Có thể có như ý nghiệp cảm đến quả dị thực, thân nghiệp và ngũ nghiệp thì không như vậy chăng?

Đáp: Có, như thân giữ gìn-ngũ giữ gìn, người ấy vào lúc bấy giờ có tâm bất thiện; nói trái với tướng này cũng như vậy. Trái với tướng này..., như trước đã giải thích.

Trong này, nếu ý nghiệp cảm đến dị thực không yêu thích, thì thân nghiệp và ngũ nghiệp cảm đến dị thực yêu thích; nếu ý nghiệp cảm đến dị thực yêu thích, thì thân nghiệp và ngũ nghiệp cảm đến dị thực không yêu thích. Đó gọi là như ý nghiệp cảm đến quả dị thực, thân nghiệp và ngũ nghiệp thì không như vậy.

Hỏi: Có thể có như thân nghiệp và ngũ nghiệp cảm đến quả dị thực, ý nghiệp thì không như vậy chăng?

Đáp: Có, như thân không giữ gìn-ngũ không giữ gìn, người ấy vào lúc bấy giờ có tâm thiện-hoặc là tâm vô ký; nói trái với tướng này cũng như vậy, như trước đã giải thích.

Trong này, nếu thân nghiệp và ngũ nghiệp cảm đến dị thực không yêu thích, thì ý nghiệp cảm đến dị thực yêu thích; hoặc là cũng không cảm đến; nếu thân nghiệp và ngũ nghiệp cảm đến dị thực yêu thích, thì ý nghiệp cảm đến dị thực không yêu thích, hoặc là cũng không cảm đến. Đó gọi là như thân nghiệp và ngũ nghiệp cảm đến quả dị thực, ý nghiệp thì không như vậy.

Các quả báo của chúng sinh muốn làm cho có sự thiếu kém về luật nghiệp-không luật nghiệp, và các quả báo của chúng sinh muốn làm cho không có thiếu kém về luật nghi-không luật nghi, trong các câu này dựa vào ý nghĩa ấy, thì thân giữ gìn-ngũ giữ gìn, thân không giữ gìn-ngũ không giữ gìn, đều có thể dựa vào ba loại mà nói, đó là hoặc trú trong luật nghi, hoặc là trú trong không luật nghi, hoặc là trú trong không phải là luật nghiệp-không phải là không luật nghi.

Hỏi: Có thể có như thân nghiệp và ý nghiệp cảm đến quả dị thực, ngũ nghiệp thì không như vậy chăng?

Đáp: Có, như thân không giữ gìn-ngũ giữ gìn, người ấy vào lúc bấy giờ có tâm bất thiện. Nói trái với tướng này cũng như vậy, như trước đã giải thích.

Hỏi: có thể có như thân nghiệp và ngũ nghiệp cảm đến cảm đến quả dị thực, ý nghiệp cũng như vậy chăng?

Đáp: Có, như thân không giữ gìn-ngũ không giữ gìn, người ấy vào lúc bấy giờ có tâm bất thiện. Nói trái với tướng này cũng như vậy, như trước đã giải thích.

Trong này, hoặc là ba nghiệp đều cảm đến dị thực không yêu thích, hoặc là ba nghiệp đều cảm đến dị thực yêu thích. Đó gọi là như thân nghiệp và ngữ nghiệp cảm đến quả dị thực, ý nghiệp cũng như vậy.

Hỏi: Có thể có quả dị thực không phải là thân nghiệp-ngữ nghiệp và ý nghiệp cảm đến mà cảm đến quả dị thực chăng?

Đáp: Có, đó là tâm bất tương ưng hành cảm đến quả dị thực, sắc-tâm-sở pháp và tâm bất tương ưng hành. Điều này lại là thế nào? Đó là Vô tướng định-Diệt tận định, đắc (pháp bất tương ưng) và sinh-lão-trú-vô thường của pháp ấy.

Hỏi: Vô tướng định cảm đến dị thực nào?

Đáp: Hoặc có người nói: Vô tướng định cảm đến dị thực Vô tướng và Sắc, mạng căn chúng đồng phần là dị thực của nơi ấy có tâm Tĩnh lực, các Uẩn còn lại là dị thực cùng có.

Lại có người nói: Vô tướng định cảm đến dị thực Vô tướng và Sắc, mạng căn là dị thực của nơi ấy có tâm Tĩnh lực, các Uẩn còn lại là dị thực cùng có.

Lại có người nói: Vô tướng định cảm đến dị thực Vô tướng, các Uẩn còn lại là dị thực cùng có.

Hỏi: nếu như vậy thì mạng căn không phải là dị thực do nghiệp mà cảm đến, luận Phẩm Loại Túc nói nên thông hiểu thế nào? Như nói: “Một pháp là nghiệp, dị thực không phải là nghiệp, đó gọi là mạng căn.”

Đáp: Tất cả mạng căn là quả dị thực, các quả dị thực phần nhiều do nghiệp mà cảm đến, cho nên đưa ra cách nói này. Như vậy không có dị thực nào không phải là do nghiệp mà cảm đến.

Lại có người nói: Nếu lúc có tâm thì cũng cảm đến dị thực của các Uẩn không có tâm, nếu lúc không có tâm thì cũng cảm đến dị thực của các Uẩn có tâm.

Hỏi: Nếu như vậy thì lẽ ra nhân có tâm cảm đến quả không có tâm, lẽ ra nhân không có tâm cảm đến quả có tâm?

Đáp: Điều này cũng không có gì sai. Như nhân có sắc cảm đến quả không có sắc, hoặc là nhân không có sắc cảm đến quả có sắc, nghiệp của sai biệt không trái với Chánh lý; ở đây cũng như vậy.

Lời bình: Nên đưa ra cách nói này: Dị thực Vô tướng chỉ cảm đến Vô tướng định, tất cả mạng căn và Chúng đồng phần, sắc căn như nhãn... đều do nghiệp mà cảm đến, Uẩn khác cùng cảm đến.

Hỏi: Diệt tận định cảm đến dị thực nào?

Đáp: Cảm đến dị thực của bốn Uẩn thuộc Phi tướng phi phi tướng xứ.

Hỏi: Đắc (pháp bất tương ưng) cảm đến dị thực nào?

Đáp: Cảm đến sắc-tâm-tâm sở pháp và bất tương ưng hành.

Hỏi: Đắc có thể cảm đến Chúng đồng phần hay không?

Đáp: Hoặc có người nói: Không cảm đến. Nguyên cơ thế nào? Bởi vì chúng đồng phần là do nghiệp mà cảm đến, Đắc này không phải là nghiệp, cho nên không có thể cảm đến Chúng đồng phần, họ nói các Đắc cảm đến dị thực của sắc, thì có thể cảm đến bốn Xứ, đó là Sắc-Hương-Vị-Xúc; cũng cảm đến dị thực của tâm-tâm sở pháp, đó là Lạc thọ-Khổ thọ-không Khổ không Lạc thọ và pháp tương ưng; cảm đến dị thực của tâm bất tương ưng hành, đó là Đắc-sinh-trú-lão-vô thường.

Tôn giả Tăng-già-phạt-tô nói rằng: “Đắc cũng có thể cảm đến quả Chúng đồng phần, nghĩa là rất nhiều Đắc tích tập có thể cảm đến một Chúng đồng phần; những Đắc dựa vào thân ngu đần chậm chạp yếu kém, không rõ ràng-không sắc bén, giống như giun đất-ba ba-rắn-voi..., Chúng đồng phần ấy là do Đắc mà cảm đến. Những người nói Đắc cũng có thể cảm đến Chúng đồng phần, họ nói Đắc này cảm đến dị thực của sắc, đó là chín Xứ trừ ra Thanh xứ; cảm đến dị thực của tâm-tâm sở pháp, đó là Lạc thọ-Khổ thọ-không Khổ không Lạc thọ, và pháp tương ưng; cảm đến dị thực của tâm bất tương ưng hành, đó là mạng căn-Chúng đồng phần-Đắc-sinh-tử-lão-vô thường.”

Vị ấy không nên đưa ra cách nói này. Nguyên cơ thế nào? Bởi vì Đắc và Đắc hưởng về nhau không cùng chung một quả, giả sử tích tập với số lượng vượt quá Câu-chi thì đâu có ích gì; nếu cùng chung một quả thì có thể có điều này. Vì vậy, như trước đã nói là hợp lý.

Tôn giả Diệu Âm đưa ra cách nói như vậy: “Đắc không có thể cảm đến Chúng đồng phần, lúc nghiệp khác cảm được Chúng đồng phần, đối với Nhãn xứ cho đến Ý xứ ấy, Đắc cũng có thể cảm đến dị thực của tướng trạng, tức là các pháp sinh-trú-lão-vô thường kia, trong này cũng thâm nhiếp dựa vào pháp kia, bởi vì không tự tại.”

Hỏi: Có thể có ba nghiệp thuận theo pháp hiện tại nhận quả..., nhận lấy quả dị thực không phải là trước-không phải là sau chăng?

Đáp: Có thể nói rộng ra.

Trong này, không phải là trước, là ngăn chặn quá khứ; không phải là sau, là ngăn chặn vị lai; nhận lấy quả dị thực, đó là ba nghiệp cùng ở trong một sát-na nhận lấy quả dị thực. Dựa vào đây lập ra câu hỏi, vì vậy đáp rằng là có. Nghĩa là sắc của nghiệp thuận theo pháp

hiện tại nhận quả, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của bốn Xứ, đó là Sắc-Hương-Vị-Xúc; tâm-tâm sở pháp của nghiệp thuận theo đời kế tiếp nhận quả, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của Lạc thọ-Khổ thọ-không Khổ không Lạc thọ, và dị thực tương ứng với nó; tâm bất tương ứng hành của nghiệp thuận theo đời kế tiếp thứ hai nhận quả, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của bốn loại, đó là mạng căn-Chúng đồng phần-Đặc-sinh trú lão vô thường.

Lại nữa, tâm bất tương ứng hành là nghiệp thuận theo pháp hiện tại nhận quả, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của hai loại, đó là Đặc-sinh trú lão vô thường; sắc là nghiệp thuận theo đời kế tiếp nhận quả, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của chín Xứ, trừ ra Thanh xứ; tâm-tâm sở pháp là nghiệp thuận theo đời kế tiếp thứ hai nhận quả, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của Lạc thọ-Khổ thọ-không Khổ thọ không Lạc thọ, và dị thực tương ứng với nó.

Lại nữa, tâm-tâm sở pháp là nghiệp thuận theo pháp hiện tại nhận quả, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của Lạc thọ-Khổ thọ-không Khổ không Lạc thọ, và dị thực tương ứng với nó; tâm bất tương ứng hành là nghiệp thuận theo đời kế tiếp nhận quả, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của bốn loại, đó là mạng căn-Chúng đồng phần-Đặc-sinh trú lão vô thường; sắc là nghiệp thuận theo đời kế tiếp thứ hai nhận quả, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của chín Xứ, trừ ra Thanh xứ.

Hỏi: Có thể có ba nghiệp là thuận theo Lạc thọ..., nhận lấy quả dị thực không phải là trước-không phải là sau chăng?

Đáp: Có. Nghĩa là sắc thuộc về nghiệp thuận theo Lạc thọ, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của chín Xứ ở loài người-trời, trừ ra Thanh xứ; có thể cảm đến dị thực của bốn Xứ ở nẻo ác, đó là Sắc-Hương-Vị-Xúc. Tâm-tâm sở pháp thuộc về nghiệp thuận theo Khổ thọ, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của Khổ thọ, và dị thực tương ứng với nó. Tâm bất tương ứng hành thuộc về nghiệp thuận theo không Khổ không Lạc thọ, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của bốn loại ở loài người-trời, đó là mạng căn-Chúng đồng phần-Đặc-sinh trú lão vô thường; có thể cảm đến dị thực của hai loại ở nẻo ác, đó là Đặc-sinh trú lão vô thường.

Lại nữa, tâm bất tương ứng hành thuộc về nghiệp thuận theo Lạc thọ, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của bốn loài người-trời, đó là mạng căn-Chúng đồng phần-Đặc-sinh trú lão vô thường; có thể cảm đến dị thực của hai loại ở nẻo ác, đó là Đặc-sinh trú lão vô thường. Sắc thuộc về nghiệp thuận theo Khổ thọ, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của chín Xứ ở nẻo ác, đó là trừ ra Thanh xứ; có thể cảm đến dị

thục của bốn Xứ ở loài người-trời, đó là Sắc-Hương-Vị-Xúc. Tâm-tâm sở pháp thuộc về nghiệp thuận theo không Khổ không Lạc thọ, nghiệp này có thể cảm đến dị thục không Khổ không Lạc thọ, và dị thục tương ứng với nó.

Lại nữa, tâm-tâm sở pháp thuộc về nghiệp thuận theo Lạc thọ, nghiệp này có thể cảm đến dị thục Lạc thọ, và dị thục tương ứng với nó. Tâm bất tương ứng hành thuộc về nghiệp thuận theo Khổ thọ, nghiệp này có thể cảm đến dị thục của bốn loại ở nẻo ác, đó là mạng căn-Chúng đồng phần-Đặc-sinh trú lão vô thường; có thể cảm đến dị thục của hai loại ở loài người-trời. Đó là Đặc-sinh trú lão vô thường. Sắc thuộc về nghiệp thuận theo không Khổ không Lạc thọ, nghiệp này có thể cảm đến dị thục của chín Xứ ở loài người-trời, đó là trừ ra Thanh xứ; có thể cảm đến dị thục của bốn Xứ ở nẻo ác, đó là Sắc-Hương-Vị-Xúc.

Hỏi: Có thể có nghiệp của ba cõi, nhận lấy quả dị thục không phải là trước-không phải là sau chăng?

Đáp: Có, cho đến nói rộng ra.

Trong này, đạo lý nên đáp rằng là không có, bởi vì quả dị thục quyết định vào cõi và địa, mà nói là có thì có lý chăng?

Có người nói: Trong này bởi vì hỏi không hợp lý, cho nên tùy theo điều đó mà đưa ra cách trả lời không hợp lý. Vì sao cần phải đưa ra câu hỏi không hợp lý? Bởi vì muốn thử nghiệm người khác cho nên đưa ra câu hỏi này.

Từng nghe ở nước Ca-thấp-di-la có một Luận Sư, đi đến Tăng già lam ở Ám Lâm thuộc Bắc Ấn Độ, người tri sự trong chúng sai làm công việc của Tăng giao phó, cho nên không nhận lời và nói tôi là Luận Sư cần phải tránh điều ấy. Người tri sự ấy đi đến trình bày với A-la-hán đứng đầu trong rằng: Có một Tỳ kheo ở nước Ca-thấp-di-la, đến Tăng già lam này theo thứ tự nên làm công việc của Tăng giao phó, người ấy không nhận lời và nói tôi là Luận Sư cần phải tránh điều ấy. Vị A-la-hán nói: Ông nên đến hỏi có thể có nghiệp của ba cõi nhận lấy quả dị thục không trước-không sau chăng? Người tri sự Tăng liền đi đến hỏi điều đó. Người kia gặp câu hỏi này trả lời rằng không có. Người tri sự Tăng trở về nơi vị A-la-hán đứng đầu trong chúng thưa rằng: Đã hỏi và người ấy trả lời rằng không có. Vị A-la-hán nói: Chắc chắn là Luận Sư nên tránh bớt công việc của Tăng.

Vì vậy, nay ở đây thuật lại câu hỏi ấy, muốn có sự thử nghiệm cho nên cũng tiếp tục đưa ra câu trả lời không hợp lý.

Lại có người nói: Dựa vào quả tăng thượng để hỏi-đáp như vậy

cũng không trái với lý, bởi vì nghiệp của ba cõi có lẽ có cùng một lúc nhận lấy quả này. Nghĩa là sắc của nghiệp hệ thuộc cõi Dục, nghiệp này cũng cảm đến dị thực của chín Xứ hệ thuộc cõi Dục, đó là trừ ra Thanh xứ. Tâm-tâm sở pháp của nghiệp hệ thuộc cõi Sắc, đó là Bà-la-môn, Trưởng giả, Cư sĩ, những người có niềm tin thanh tịnh, nghe có Tỳ kheo chứng được Tĩnh lự, liền cúng dường các loại quần áo-ăn uống-các vật dụng cung cấp cho thân, vị ấy tiếp nhận cúng dường rồi phát sinh Lạc thọ và pháp tương ứng, tâm bất tương ứng hành của nghiệp hệ thuộc cõi Vô sắc, đó là Bà-la-môn, Trưởng giả, Cư sĩ, những người có niềm tin thanh tịnh, nghe có Tỳ kheo đạt được định Vô sắc, liền cúng dường các loại áo quần-ăn uống-các vật dụng cung cấp cho thân, vị ấy tiếp nhận cúng dường rồi mạng căn không đoạn mất.

Lại nữa, tâm bất tương ứng hành thuộc về nghiệp hệ thuộc cõi Dục, nghiệp này cũng cảm đến dị thực của bốn loại ở cõi Dục, đó là mạng căn-Chúng đồng phần-Đắc-sinh trú lão vô thường. Sắc thuộc về nghiệp hệ thuộc cõi Sắc, đó là Bà-la-môn, Trưởng giả, Cư sĩ, những người có niềm tin thanh tịnh, nghe có Tỳ kheo chứng được Tĩnh lự, liền cúng dường các loại áo quần-ăn uống-các vật dụng cung cấp cho thân, vị ấy tiếp nhận cúng dường rồi nuôi lớn các căn, tăng thêm Đại chủng. Tâm-tâm sở pháp thuộc về nghiệp hệ thuộc cõi Vô sắc, đó là Bà-la-môn, Trưởng giả, Cư sĩ, những người có niềm tin thanh tịnh, nghe có Tỳ kheo chứng được Định Vô sắc, liền cúng dường các loại áo quần-ăn uống-các vật dụng cung cấp cho thân, vị ấy tiếp nhận cúng dường rồi phát sinh Lạc thọ và pháp tương ứng.

Lại nữa, tâm-tâm sở pháp thuộc về nghiệp hệ thuộc cõi Dục, nghiệp này cũng cảm đến Lạc thọ-Khổ thọ-không Khổ không Lạc thọ, và pháp tương ứng với nó. Tâm bất tương ứng hành thuộc về nghiệp hệ thuộc cõi Sắc, đó là Bà-la-môn, Trưởng giả, Cư sĩ, những người có niềm tin thanh tịnh, nghe có Tỳ kheo chứng được Tĩnh lự, liền cúng dường các loại áo quần-ăn uống-các vật dụng cung cấp cho thân, vị ấy tiếp nhận cúng dường rồi mạng căn không đoạn mất. Sắc thuộc về nghiệp hệ thuộc cõi Vô sắc, đó là Bà-la-môn, Trưởng giả, Cư sĩ, những người có niềm tin thanh tịnh, nghe có Tỳ kheo chứng được Định Vô sắc, liền cúng dường các loại áo quần-ăn uống-các vật dụng cung cấp cho thân, vị ấy tiếp nhận cúng dường rồi nuôi lớn các căn, tăng thêm Đại chủng.

Bởi vì đạo lý này cho nên nay ở trong này, dựa vào quả tăng thượng đưa ra hỏi-đáp như vậy, cũng không trái với lý. Bởi vì quả tăng

thượng đối với tất cả cõi và địa, không có sự gián đoạn ngăn cách.

Hỏi: Có thể có nghiệp thiện-bất thiện, nhận lấy quả dị thực không trước-không sau chăng?

Đáp: Có, cho đến nói rộng ra.

Nghĩa là sắc thuộc về nghiệp thiện, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của chín Xứ ở loài người-trời, đó là trừ ra Thanh xứ; có thể cảm đến dị thực của bốn loại ở nẻo ác, đó là Sắc-Hương-Vị-Xúc. Tâm-tâm sở pháp thuộc về nghiệp bất thiện, nghiệp này có thể cảm đến dị thực Khổ thọ và dị thực tương ứng với nó. Tâm bất tương ứng hành, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của bốn loại ở nẻo ác, đó là mạng căn-Chúng đồng phần-Đặc-sinh trú lão vô thường; có thể cảm đến dị thực của hai loại ở loài người-trời, đó là Đặc-sinh trú lão vô thường. Lại nữa, tâm-tâm sở pháp thuộc về nghiệp thiện, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của Lạc thọ-không Khổ không Lạc thọ, và dị thực tương ứng với nó. Tâm bất tương ứng hành, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của bốn loại ở loài người-trời, đó là mạng căn-Chúng đồng phần-Đặc-sinh trú lão vô thường; có thể cảm đến dị thực của hai loại ở nẻo ác, đó là Đặc-sinh trú lão vô thường. Sắc thuộc về nghiệp bất thiện, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của chín Xứ ở nẻo ác, đó là trừ ra Thanh xứ; có thể cảm đến dị thực của bốn Xứ ở loài người-trời, đó là Sắc-Hương-Vị-Xúc.

Hỏi: Có thể có nghiệp do kiến-tu mà đoạn, nhận lấy quả dị thực không trước-không sau chăng?

Đáp: Có, cho đến nói rộng ra.

Nghĩa là sắc thuộc về nghiệp do kiến mà đoạn, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của chín Xứ ở nẻo ác, đó là trừ ra Thanh xứ; có thể cảm đến dị thực của bốn Xứ ở loài người-trời, đó là Sắc-Hương-Vị-Xúc. Tâm-tâm sở pháp và tâm bất tương ứng hành thuộc về nghiệp do tu mà đoạn, nghiệp này có hai loại, đó là thiện và bất thiện. Tâm-tâm sở pháp thuộc về nghiệp thiện, nghiệp này có thể cảm đến dị thực Lạc thọ-không Khổ không Lạc thọ, và dị thực tương ứng với nó; tâm bất tương ứng hành, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của bốn loại ở loài người-trời, đó là mạng căn-Chúng đồng phần-Đặc-sinh trú lão vô thường; có thể cảm đến dị thực của hai loại ở nẻo ác, đó là Đặc-sinh trú lão vô thường. Tâm-tâm sở pháp thuộc về nghiệp bất thiện, nghiệp này có thể cảm đến dị thực Khổ thọ và dị thực tương ứng với nó; tâm bất tương ứng hành, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của bốn loại ở nẻo ác, đó là mạng căn-Chúng đồng phần-Đặc-sinh trú lão vô thường; có thể cảm đến dị thực của hai loại ở loài người-trời, đó là Đặc-sinh trú

lão vô thường.

Lại nữa, tâm-tâm sở pháp thuộc về nghiệp do kiến mà đoạn, nghiệp này có thể cảm đến dị thực Khổ thọ và dị thực tương ứng với nó. Tâm bất tương ứng hành, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của bốn loại ở nẻo ác, đó là mạng căn-Chúng đồng phần-Đặc-sinh trú lão vô thường; có thể cảm đến dị thực của hai loại ở loài người-trời, đó là Đặc-sinh trú lão vô thường. Sắc thuộc về do tu mà đoạn, nghiệp này có hai loại, đó là thiện và bất thiện. Sắc thuộc về nghiệp thiện, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của chín Xứ ở loài người-trời, đó là trừ ra Thanh xứ; có thể cảm đến dị thực của bốn Xứ ở nẻo ác, đó là Sắc-Hương-Vị- Xúc. Sắc thuộc về nghiệp thiện, nghiệp này có thể cảm đến dị thực của chín Xứ ở nẻo ác, đó là trừ ra Thanh xứ; có thể cảm đến dị thực của bốn Xứ ở loài người-trời, đó là Sắc-Hương-Vị-Xúc. Nhân quả dị thực như trong phẩm luận về Trí ở chương Tạp Uẩn đã nói rộng.
